

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 235/2021/HSPT

Ngày: 23 - 9 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Tuyết.

*Các Thẩm phán:* 1. Bà Nguyễn Thị Nhung

2. Ông Trần Duy Tuấn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Bích Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 243/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021, do có kháng cáo của bị cáo Trương Công M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 207/2021/HS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

***Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Trương Công M** - Sinh ngày 11/5/1984, tại: Đắk Lắk; Nơi cư trú: đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trương Công Th và bà Bùi Thị T; vợ bị cáo là Phan Ngọc A, có 02 con, con lớn sinh năm: 2010, con nhỏ sinh năm: 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 31 tháng 3 năm 2004, bị Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm, xử phạt 06 năm tù, về tội “Cướp tài sản”, ngày 25 tháng 10 năm 2007 chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo đã được xóa án tích.

- Ngày 18 tháng 5 năm 2015, bị Công an quận B, Thành phố Hồ Chí M xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng, về hành vi xâm hại sức của người khác, đã được xóa tiền sự.

- Ngày 06 tháng 4 năm 2016 bị Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí M, xử phạt 09 tháng tù, về tội “Chống người thi hành công vụ”, ngày 20 tháng 7 năm 2016, chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Trần Tuấn A nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng thời gian tháng 10 năm 2019, Trương Công M mua 02 máy trò chơi điện tử bắn cá, màu vàng, loại 08 người chơi và 01 máy trò chơi điện tử đặt cược (máy Bar) từ 01 người nam giới (chưa xác định nhân thân lai lịch) tại Thành phố Hồ Chí M, đem về đặt tại căn nhà do M thuê, ở số 31 đường A, phường T, thành phố B để cho các con bạc đến dùng tiền mua điểm chơi cá cược được thua bằng tiền với M trên những máy này. M quy ước người muốn chơi thì phải nạp ít nhất là 20.000 đồng tương ứng 1.000 điểm và nhiều nhất là 200.000 đồng tương ứng 10.000 điểm/01 lần nạp; Thắng, thua tối đa là 1.000.000 đồng/người. Sau khi người chơi thắng thì M sẽ đổi điểm thành tiền với tỷ lệ tương tự như lúc nạp điểm. Bằng hình thức trên.

Trong khoảng thời gian từ 17 giờ 15 phút đến 21 giờ 30 phút ngày 28 tháng 02 năm 2020, lần lượt có hai nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) đến chơi đưa cho M 100.000 đồng để M nạp 5.000 điểm; Bùi Ngọc N đến ngồi tại tụ số 4 đưa 200.000 đồng cho M và nợ M 200.000 đồng để M nạp 20.000 điểm vào tụ này; Trần Tuấn A đến ngồi tại tụ số 6 đưa 200.000 đồng cho M nạp 10.000 điểm vào tụ này; Vũ Thị H đến ngồi tại tụ số 1 đưa 100.000 đồng cho M nạp 5.000 điểm vào tụ này; Nguyễn Hoàng K đến ngồi tại tụ số 8 đưa 370.000 đồng cho M nạp 19.000 điểm vào tụ này. Tất cả đồng ý với quy ước đổi tiền thành điểm và cùng cá cược thắng thua bằng tiền với M. Lúc này, M có trong người số tiền 17.030.000 đồng nhưng chỉ dùng số tiền 4.000.000 đồng chung tiền thắng, thua với các con bạc. Trong quá trình chơi thì H yêu cầu M đổi 10.000 điểm và M đã trả số tiền 200.000 đồng cho H. Hai nam thanh niên đã ra về trước.

Đến khoảng 22 giờ 05 phút cùng ngày, khi các con bạc đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B kiểm tra, phát hiện quả tang. Tổng số điểm của các con bạc đang có tại thời điểm bắt trên máy là 93.150 điểm (Trong đó: Trần Tuấn A: 49.100 điểm; Bùi Ngọc N: 10.000 điểm; Nguyễn Hoàng K: 4.550 điểm; Vũ Thị H: 29.500 điểm) tương ứng với số tiền 1.863.000 đồng.

#### **Quá trình điều tra các con bạc khai nhận:**

- Trần Tuấn A khai: Tôi nạp 10.000 điểm hết 200.000 đồng để đánh bạc đến tại thời điểm bắt quả tang tôi đang thắng và có 49.100 điểm tương đương với số tiền 982.000 đồng, ngoài ra khi bắt quả tang còn thu giữ trên người tôi số tiền 670.000 đồng dùng để đánh bạc. Như vậy số tiền đánh bạc của Trần Tuấn A là 1.652.000 đồng.

- Bùi Ngọc N khai: Tôi nạp 20.000 điểm hết 200.000 đồng và nợ M 200.000 đồng để đánh bạc, tại thời điểm bắt quả tang tôi đang thua và có 10.000 điểm tương đương với số tiền 200.000 đồng, ngoài ra khi bắt quả tang còn thu giữ trên người tôi số tiền 4.800.000 đồng, trong đó số tiền 500.000 đồng dùng để đánh bạc. Như vậy số tiền đánh bạc của Bùi Ngọc N là 700.000 đồng.

- Vũ Thị H khai: Tôi nạp 5.000 điểm hết 100.000 đồng để đánh bạc, trong quá trình chơi tôi đã yêu cầu M đổi 10.000 điểm và M đã trả cho tôi 200.000 đồng, tại thời điểm bắt quả tang tôi đang thắng và có 29.500 điểm tương đương 590.000 đồng, khi bắt quả tang còn thu giữ trên người tôi số tiền 300.000 đồng dùng để đánh bạc. Như vậy số tiền đánh bạc của Vũ Thị H là 890.000 đồng.

- Nguyễn Hoàng K khai: Tôi nạp 19.000 điểm hết 370.000 đồng đến khi bắt quả tang tôi đang thua và có 4.550 điểm tương đương 91.000 đồng. Như vậy số tiền đánh bạc của Nguyễn Hoàng K là 370.000 đồng.

- Hai nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) nạp 5.000 điểm hết 100.000 đồng đến tại thời điểm bắt quả tang hai nam thanh niên này đã ra về. Như vậy số tiền đánh bạc của hai nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) là 100.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền mà Trần Tuấn A, Bùi Ngọc N, Vũ Thị H, Nguyễn Hoàng K và hai nam thanh niên chưa xác định được lai lịch sử dụng để đánh bạc với Trương Công M là 3.712.000 đồng (Ba triệu bảy trăm mười hai ngàn đồng).

Quá trình điều tra Trương Công M khai nhận có mang theo trên người số tiền 17.030.000 đồng, M sử dụng số tiền 4.000.000 đồng để chung tiền tiền thắng thua cho các con bạc. Do đó, tổng số tiền đánh bạc của Trương Công M với các con bạc là 7.712.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm mười hai ngàn đồng).

**Hình thức đánh bạc trên máy điện tử như sau:** Người chơi đưa tiền cho Trương Công M để mua điểm trên máy điện tử mà người đó muốn chơi theo tỷ lệ quy đổi tiền thành điểm tại các máy như đã nêu trên. Sau đó, M dùng 01 thẻ từ, bên trên có 01 nút dùng để bơm điểm và 01 nút dùng để xả điểm, khi người chơi muốn bơm điểm lên máy thì M đặt thẻ từ lên tụ từ của máy đó và ấn nút nạp điểm. Tùy số điểm mà người chơi muốn mua thì M sẽ thao tác liên tục để nạp đủ số điểm đó. Trường hợp người chơi thắng điểm trên máy và muốn xả điểm quy đổi lấy tiền thì M sẽ đặt thẻ từ lên tụ từ của máy và ấn nút xả điểm. Điểm đổi thành tiền cũng theo tỷ lệ quy đổi tại máy như trên. Người chơi chỉ đánh bạc với M, giữa những người chơi không đánh bạc với nhau.

Ngoài hành vi đánh bạc nêu trên ngày 28 tháng 6 năm 2020 Trần Tuấn A, còn thực hiện hành vi Đánh bạc được thua bằng tiền hình thức chơi bài Cào Liêng với Bùi Ngọc N, Hà Văn M, Trần Hữu H và Thạch Trường D tại quán Bida Hùng tại địa chỉ: Đườn L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 207/2021/HS-ST ngày 15/7/2021 của Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:**

Tuyên bố các bị cáo Trần Tuấn A và Trương Công M phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trương Công M.

Xử phạt bị cáo Trương Công M 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn áp dụng hình phạt đối với bị cáo Trần Tuấn A, xử lý về trách nhiệm dân sự, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/7/2021 bị cáo Trương Công M kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin phạt cải tạo không giam giữ hoặc xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Công M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm cũng như phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trương Công M 09 tháng tù về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết gia đình có công với cách mạng nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu mức hình phạt cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị

cáo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 28 tháng 02 năm 2020, tại số nhà 31 đường C, phường T, thành phố B, Trương Công M đã mua 02 máy trò chơi điện tử bắn cá, màu vàng, loại 08 người chơi; 01 máy trò chơi điện tử đặt cược (máy Bar) và dùng số tiền 4.000.000 đồng để chung thắng thua bằng tiền dưới hình thức sử dụng tiền đổi điểm trên máy trò chơi điện tử (bắn cá) cùng với Trần Tuấn A với số tiền đánh bạc là 1.652.000 đồng; Bùi Ngọc N với số tiền đánh bạc là 700.000 đồng, Nguyễn Hoàng K số tiền đánh bạc là 370.000 đồng, Vũ Thị H số tiền đánh bạc là 890.000 đồng và hai nam thanh niên (chưa rõ nhân thân lai lịch) với số tiền đánh bạc 100.000 đồng thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền dùng đánh bạc của bị cáo Trương Công M là 7.712.000 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo Trương Công M và Trần Tuấn A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trương Công M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Trương Công M xin giảm nhẹ hình phạt, xin phạt cải tạo không giam giữ hoặc xin hưởng án treo thì thấy:

Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trương Công M 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” là thỏa đáng tương xứng với tính chất, vai trò, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới là bị cáo có bố đẻ là thương binh, ông nội là Liệt sĩ, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trương Công M, giảm một phần hình phạt cho bị cáo, sửa án sơ thẩm về hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí phúc thẩm: Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Trương Công M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Công M.

- Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 207/2021/HSST ngày 15/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2]. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt **Trương Công M** 07 (Bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trương Công M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. B;
- VKSND Tp. B
- Công an Tp. B;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Tuyết**